

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

Dự thảo lần 5

NGHỊ QUYẾT

**Quy định xét tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị
định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ
sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016
của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban
hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo
Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngàytháng năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Điện Biên dự thảo Nghị quyết Quy định xét tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”; Báo cáo thẩm tra của
Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về tên gọi, đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương).

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là người Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xét tặng Kỷ niệm chương.

Điều 2. Tên gọi, nguyên tắc xét tặng

1. Tên gọi: Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

2. Nguyên tắc xét tặng

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022, Điều 4 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Kỷ niệm chương được xét tặng một lần cho cá nhân có đủ các tiêu chuẩn theo quy định này; không có hình thức truy tặng.

c) Hàng năm, việc xét tặng Kỷ niệm chương được thực hiện 01 đợt vào dịp kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5); trường hợp đặc biệt có thể xét tặng đột xuất.

d) Thời gian tính xét tặng Kỷ niệm chương được tính cả thời gian trước khi chia tách tỉnh Lai Châu thành 2 tỉnh (tỉnh Lai Châu và tỉnh Điện Biên).

Trường hợp cá nhân được cử đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục trở về công tác thì thời gian đi học, biệt phái hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự vẫn được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương.

đ) Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng (thành tích thường xuyên) làm căn cứ xét tặng Kỷ niệm chương; kết quả khen thưởng đột xuất, thi đua chuyên đề không dùng làm căn cứ xét tặng.

Điều 3. Tiêu chuẩn xét tặng

Kỷ niệm chương được xét tặng cho cá nhân gương mẫu thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Đối tượng không xác định thời gian

a) Cá nhân là Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, lãnh đạo Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lãnh đạo,

nguyên lãnh đạo tỉnh Điện Biên thuộc diện điều động, luân chuyển, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên.

b) Cá nhân là người trong và ngoài tỉnh có nhiều công lao đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh trực tiếp đóng góp bằng tiền, hiện vật có giá trị từ 02 tỷ đồng trở lên hoặc chủ trì vận động quyên góp tiền, hiện vật có giá trị từ 03 tỷ đồng trở lên (thành tích được cộng dồn nếu đóng góp nhiều lần trong 01 năm).

c) Cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có công lao xây dựng và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa tỉnh Điện Biên với các vùng, địa phương thuộc các Quốc gia.

2. Đối tượng xác định thời gian

a) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động đã và đang công tác trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sỹ đã và đang công tác tại các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên, có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 30 năm trở lên đối với nam, từ đủ 25 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương của tỉnh) hoặc ít nhất 02 Bằng khen của Bộ, ban, ngành Trung ương (đối với cá nhân thuộc biên chế, quỹ lương theo ngành dọc) trở lên.

b) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố có thời gian công tác tại tỉnh Điện Biên từ đủ 25 năm trở lên đối với nam, từ đủ 20 năm trở lên đối với nữ (thời gian công tác được cộng dồn), trong quá trình công tác đã được tặng ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc ít nhất 03 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc ít nhất 03 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh trở lên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, người lao động; cán bộ, công chức cấp xã; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, cán bộ, chiến sỹ các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh Điện Biên sau khi nghỉ công tác tiếp tục tham gia hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được cộng dồn thời gian công tác, nếu có đủ thời gian công tác từ 30 năm trở lên đối với nam và 25 năm trở lên đối với nữ trong thời gian đó có ít nhất 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc bộ, ban, ngành trung ương và 02 Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc 02 Bằng khen, Giấy khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh trở lên.

d) Nông dân sinh sống trên địa bàn tỉnh Điện Biên từ đủ 20 năm trở lên được công nhận ít nhất 02 lần đạt danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp tỉnh hoặc 01 lần đạt danh hiệu “nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” cấp Trung ương, giúp đỡ các hộ nông dân khác phát triển kinh tế và tạo việc làm cho người lao động hoặc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương tặng thưởng 02 Bằng khen trở lên về thành tích sản xuất, kinh doanh giỏi.

Điều 4. Giảm trừ thời gian xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Kháng chiến, Huân chương Lao động hạng nhất, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất, Huân chương Chiến công hạng nhất, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động hoặc được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ nhân nhân dân được giảm trừ 05 năm so với thời gian quy định.

2. Cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Chiến công hạng nhì và hạng ba; Huân chương Đại đoàn kết dân tộc; Huân chương Dũng cảm; Huy chương Kháng chiến; Giải thưởng Nhà nước; được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sỹ ưu tú, Nghệ nhân ưu tú hoặc danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc được giảm trừ 03 năm so với thời gian quy định.

3. Trường hợp cá nhân được nhiều hình thức khen và danh hiệu thuộc diện được giảm trừ thì thời gian giảm trừ được tính đối với hình thức khen hoặc danh hiệu cao nhất.

4. Cá nhân thuộc nhóm đối tượng được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này nếu có thời gian công tác thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì cứ 10 năm được giảm trừ 01 năm so với quy định.

Điều 5. Trường hợp không xét, chưa xét tặng Kỷ niệm chương

1. Không xét tặng Kỷ niệm chương

a) Cá nhân đã bị thi hành hình thức kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; người bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

b) Cá nhân đã được tặng thưởng Huy chương Lai Châu 30 năm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 1991 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành phần thưởng huy chương Lai Châu 30 năm; Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên” theo Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

2. Chưa xét tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Điều 6. Mức tiền thưởng

Bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí bảo đảm xét tặng Kỷ niệm chương hàng năm theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Điện Biên”.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứthông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu- UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Các Ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo tỉnh; Báo ĐBP; Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưư VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương